

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời khu vực Cửa Lò ngày 13 tháng 10 năm 2026

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
I. BẾN CẢNG CỬA LÒ									
17.00 (12/10)	TTC PIONEER	4.2	92.16	4068	CL09	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	P/S	CLSC
22.00 (12/10)	VTT 03	2.0	74.93	2801.6	N/A	Cửa Lò	Cầu 1, Cửa Lò	P/S	N/A
23.00 (12/10)	NGÂN SƠN 68	3.2	73.33	2436.8	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 1, Cửa Lò	CLSC
04.00	VIETSUN HARMONY	7.0	117.00	7650	CL09+CL16	Cửa Lò	Cầu 5, Cửa Lò	P/S	CLSC
06.00	VIỆT TRUNG 68	4.6	71.00	1996	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	P/S	N/A
09.00	HTC JADE	4.0	91.95	5.465	BT04	Cửa Lò	P/S	Cầu 5, Cửa Lò	VMC
10.00	NASICO NAVIGATOR	6.2	134.30	7278	CL09+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 2, Cửa Lò	GLS
11.00	DONG HO	6.3	119.60	8673.1	CL09+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	SITC
12.00	JI HANG 15	8.1	147.00	16493.7	CL09+CL16	Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	P/S	VMC

12.30	ZHOU SHUN AN 6	6.0	139.90	16120.1	N/A	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	VMC
II. BẾN CẢNG CHUYÊN DỪNG VISSAI									
19.00 (12/10)	AMORGOS (*)	13.4	199.90	63695.9	N/A	Vissai	Khu chuyển tải	SINGAPORE	VMC
23.00 (12/10)	SÔNG TIỀN	3.2	79.79	3563.72	N/A	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	N/A
III. BẾN PHAO XẮNG DẦU NGHỊ HƯƠNG									
07.00	PTS HẢI PHÒNG 03	6.2	97.10	6144	CL09	Nghi Hương	P/S	Phao XD Nghi Hương	VIPCO

Ghi chú: (*) Tàu rời sau khi kết thúc chuyển tải.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH, TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty CP VT&DV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Cty CPTMXL&XNK Miền Trung;
- XN cảng Xuân Hải thuộc Cty CP cảng quốc tế Lào Việt;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 12 tháng 10 năm 2026



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành